

Số: /KH-UBND

Thái Nguyên, ngày tháng 8 năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Quyết định số 1166/QĐ-TTg ngày 29/6/2026 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tích hợp các số dịch vụ khẩn cấp 113, 114, 115 và tổ chức hệ thống thông tin liên lạc trong trường hợp khẩn cấp thành Trung tâm tiếp nhận, xử lý thông tin khẩn cấp” trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên

Thực hiện Quyết định số 1166/QĐ-TTg ngày 29/6/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Tích hợp các số dịch vụ khẩn cấp 113, 114, 115 và tổ chức hệ thống thông tin liên lạc trong trường hợp khẩn cấp thành Trung tâm tiếp nhận, xử lý thông tin khẩn cấp” (Quyết định số 1166/QĐ-TTg), Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 1166/QĐ-TTg trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai đồng bộ, hiệu quả Đề án được phê duyệt tại Quyết định số 1166/QĐ-TTg, bảo đảm phù hợp với điều kiện thực tiễn của tỉnh.
- Hoàn thành việc tích hợp các số dịch vụ khẩn cấp 113, 114, 115 thành số dịch vụ khẩn cấp 113 dùng chung thống nhất toàn quốc theo đúng lộ trình, bảo đảm tiếp nhận, xử lý kịp thời, hiệu quả các thông tin khẩn cấp, đáp ứng yêu cầu phục vụ Nhân dân.

2. Yêu cầu

- Phân công rõ nhiệm vụ, trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị, địa phương; bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ, thống nhất, đồng bộ trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện Đề án.
- Triển khai Đề án theo hướng không làm tăng biên chế, đầu mối tổ chức; kế thừa, phát huy hiệu quả hệ thống, cơ sở vật chất và kết quả hoạt động hiện có; khắc phục những bất cập, chồng chéo, nâng cao hiệu quả tổ chức và hoạt động.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

- Hoàn thành việc xây dựng, đưa vào vận hành tổng đài 113 trên địa bàn tỉnh theo đúng lộ trình của Đề án.
- Đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, chuyển đổi số và trí tuệ nhân tạo trong xây dựng, vận hành **tổng đài 113**; bảo đảm tiếp nhận, xử lý kịp thời, hiệu quả các thông tin và tình huống khẩn cấp.

- Tổng hợp, đánh giá kết quả vận hành tổng đài 113, phục vụ việc hoàn thiện mô hình và phối hợp triển khai xây dựng Trung tâm tiếp nhận, xử lý thông tin khẩn cấp trên phạm vi toàn quốc.

2. Mục tiêu cụ thể theo từng giai đoạn

a) Giai đoạn 1 (trong năm 2026)

- Hoàn thành việc tích hợp các số dịch vụ khẩn cấp 113, 114, 115 thành số dịch vụ khẩn cấp 113 trên địa bàn tỉnh; bố trí địa điểm, cán bộ (*cán bộ Công an và cán bộ y tế*), phương tiện, hệ thống kỹ thuật, công nghệ thông tin trực tổng đài 113 tại Trung tâm Thông tin chỉ huy Công an tỉnh, kết nối với Trung tâm Thông tin chỉ huy Bộ Công an giữ vai trò định tuyến, tự động tiếp nhận, chuyển hướng cuộc gọi.

- Trong thời gian chưa hoàn thành việc tích hợp về kỹ thuật, viễn thông và pháp luật, việc tiếp nhận cuộc gọi đến các số dịch vụ khẩn cấp 113, 114, 115 vẫn được duy trì thực hiện theo quy định hiện hành, thông suốt, không gián đoạn.

- Hoàn thành rà soát các văn bản, quy định, quy chế phối hợp liên ngành thuộc thẩm quyền của tỉnh liên quan các số dịch vụ khẩn cấp 113, 114, 115 để sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, thống nhất sử dụng chung số dịch vụ khẩn cấp 113 và việc định danh, xác định thông tin, vị trí người gọi.

- Vận hành thử nghiệm hệ thống tổng đài 113 tại tỉnh; kiểm tra, đánh giá, bổ sung hoàn thiện; trong thời gian chuyển tiếp, bảo đảm người dân sử dụng đồng thời cả ba số dịch vụ khẩn cấp 113, 114, 115 và cuộc gọi được định tuyến đến một số dịch vụ khẩn cấp duy nhất là 113, thông suốt, không gián đoạn.

b) Giai đoạn 2 (năm 2027 - 2028)

- Hoàn thành dự án đầu tư, trang bị phương tiện, hoàn thiện xây dựng, cài đặt phần mềm, các nền tảng số, kết nối hạ tầng kỹ thuật, kênh truyền theo hướng dẫn của Bộ Công an; ra mắt tổng đài 113 và triển khai vận hành chính thức hệ thống trên địa bàn tỉnh.

- Hoàn thành tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng, quy trình tiếp nhận cuộc gọi khẩn cấp đến tổng đài 113 và xử lý tình huống khẩn cấp tại hiện trường cho 100% cán bộ trực tổng đài và lực lượng tham gia xử lý tình huống; tiếp tục bổ sung, hoàn thiện, tối ưu hệ thống tổng đài 113.

- Sau khi triển khai tổng đài 113 tại Trung tâm Thông tin chỉ huy Công an tỉnh từ 06 tháng đến 01 năm, tổ chức sơ kết, đánh giá, tổng hợp số liệu, dữ liệu, kết quả hoạt động, báo cáo Bộ Công an phục vụ nghiên cứu triển khai xây dựng Trung tâm 113.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Tổ chức quán triệt, tuyên truyền, phổ biến

Tổ chức phổ biến, quán triệt nội dung Quyết định số 1166/QĐ-TTg đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân trên địa bàn tỉnh; tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn người dân sử dụng tổng đài 113 đúng mục đích, nâng cao

ý thức chấp hành pháp luật, không thực hiện các hành vi gọi điện quấy rối, báo tin giả, báo tin sai sự thật hoặc lợi dụng tổng đài để cản trở hoạt động tiếp nhận, xử lý tin báo; tuyên truyền về chế tài xử lý đối với các hành vi vi phạm theo quy định của pháp luật.

- Cơ quan chủ trì: Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Báo và phát thanh, truyền hình Thái Nguyên và các cơ quan thông tin, truyền thông.

- Cơ quan phối hợp: Công an tỉnh, Sở Y tế.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

2. Tích hợp các số dịch vụ khẩn cấp và tổ chức trực tổng đài 113 tại tỉnh

a) Rà soát, bố trí địa điểm, cán bộ, phương tiện, hệ thống kỹ thuật, công nghệ thông tin tại Trung tâm Thông tin chỉ huy Công an tỉnh để tiếp nhận cuộc gọi đến tổng đài 113 được định tuyến, chuyển tiếp từ Trung tâm Thông tin chỉ huy Bộ Công an.

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Y tế.

- Thời gian thực hiện: trong năm 2026.

b) Bố trí cán bộ Công an và cán bộ y tế (*thuộc ngành Y tế*) phối hợp trực tổng đài 113 (*kết hợp hỗ trợ của phương tiện kỹ thuật, công nghệ, trí tuệ nhân tạo*) để tiếp nhận cuộc gọi.

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Sở Y tế.

- Thời gian thực hiện: Năm 2026.

c) Thực hiện kết nối, chia sẻ thông tin, dữ liệu phục vụ hoạt động tiếp nhận, xử lý thông tin qua tổng đài 113.

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

3. Rà soát, hoàn thiện quy định, quy trình, cơ chế phối hợp

a) Rà soát các văn bản, quy định, quy chế phối hợp liên ngành thuộc thẩm quyền của tỉnh liên quan đến các số dịch vụ khẩn cấp 113, 114, 115 để sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ (nếu cần), bảo đảm thống nhất sử dụng số dịch vụ khẩn cấp 113; xây dựng, hoàn thiện quy trình nội bộ về tiếp nhận thông tin, điều phối, xử lý tình huống khẩn cấp; xây dựng cơ chế phối hợp, quy trình chuẩn hóa, tích hợp, làm sạch, chia sẻ và bảo mật thông tin, dữ liệu phục vụ hoạt động của tổng đài 113.

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Y tế và các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Thời gian thực hiện: Năm 2026.

b) Tăng cường phối hợp giữa lực lượng Công an với ngành Y tế trong tiếp nhận thông tin khẩn cấp về y tế, điều động lực lượng, phương tiện thực hiện cấp cứu ngoại viện; phối hợp giữa lực lượng Công an với Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh trong tiếp nhận, chuyển hướng cuộc gọi, xử lý thông tin về các tình huống khẩn cấp liên quan đến hỏa hoạn, thiên tai, dịch bệnh và các tình huống theo quy định của Luật Phòng thủ dân sự.

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh.
- Cơ quan phối hợp: Sở Y tế; Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

4. Sắp xếp, bố trí nhân lực, đào tạo, tập huấn

Rà soát, bố trí nhân lực; tổ chức đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ, kỹ năng cho lực lượng tham gia tiếp nhận, xử lý thông tin qua tổng đài 113, đáp ứng yêu cầu vận hành hệ thống.

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh, Sở Y tế.
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

5. Đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật, kết nối, chia sẻ dữ liệu

Hoàn thành việc xây dựng, triển khai tổng đài 113 trên địa bàn tỉnh theo đúng lộ trình của Đề án; ứng dụng mạnh mẽ khoa học, công nghệ, trí tuệ nhân tạo, tổ chức hệ thống thông tin liên lạc, các nền tảng số, lực lượng, phương tiện của tỉnh để tiếp nhận đầy đủ, kịp thời các tin báo, đồng thời bảo đảm an toàn, an ninh thông tin, an ninh mạng và duy trì hoạt động thông suốt, ổn định của hệ thống.

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh.
- Cơ quan phối hợp: Sở Y tế, Sở Khoa học và Công nghệ.
- Thời gian thực hiện: Năm 2026.

6. Sơ kết, đánh giá

Tổ chức sơ kết, đánh giá việc triển khai thực hiện Kế hoạch; tổng hợp kết quả, kịp thời đề xuất giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, bảo đảm triển khai hiệu quả các nhiệm vụ theo Quyết định số 1166/QĐ-TTg.

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh.
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường.
- Thời gian thực hiện: Định kỳ 06 tháng (trước ngày 15/6), hằng năm (trước ngày 15/12) và theo yêu cầu.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bảo đảm từ nguồn ngân sách nhà nước theo quy định và các nguồn huy động hợp pháp khác.

2. Đối với các nhiệm vụ về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường gửi đề xuất về Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh xem xét, bố trí kinh phí theo quy định. Việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, đầu tư công, khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và các quy định pháp luật có liên quan.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường: Căn cứ nội dung được phân công tại Kế hoạch này chủ động, tích cực triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao bảo đảm đúng tiến độ, chất lượng, hiệu quả, tránh hình thức, lãng phí; định kỳ 06 tháng (*trước ngày 15/6*) và hằng năm (*trước ngày 15/12*) gửi báo cáo tình hình, kết quả thực hiện về UBND tỉnh (*qua Công an tỉnh*).

2. Sở Tài chính: Tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch; hướng dẫn, quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí theo quy định của pháp luật.

3. Giao Công an tỉnh: Theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch; định kỳ hoặc đột xuất khi có yêu cầu tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện trên phạm vi toàn tỉnh báo cáo Bộ Công an, UBND tỉnh và cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 1166/QĐ-TTg trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị, địa phương báo cáo UBND tỉnh (*qua Công an tỉnh tổng hợp*) để kịp thời xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Bộ Công an (để báo cáo);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- Báo và phát thanh, truyền hình Thái Nguyên;
- UBND các xã, phường;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Trung tâm thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, NC.

Vandt

CHỦ TỊCH

Vương Quốc Tuấn